

## CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 2451/QĐ-ĐHTM ngày 24 tháng 12 năm 2014  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

<b>Chương trình đào tạo:</b>	<b>Thương mại quốc tế (International Trade)</b>
<b>Trình độ đào tạo:</b>	<b>Đại học</b>
<b>Ngành đào tạo:</b>	<b>Kinh doanh quốc tế</b>
<b>Mã ngành:</b>	<b>7340120</b>
<b>Chuyên ngành đào tạo:</b>	<b>Thương mại quốc tế</b>
<b>Ngôn ngữ đào tạo:</b>	<b>Tiếng Việt</b>

### 1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

#### - *Mục tiêu chung:*

Chương trình đào tạo (CTĐT) Thương mại quốc tế (thuộc ngành Kinh doanh quốc tế) là CTĐT định hướng ứng dụng. CTĐT Thương mại quốc tế được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng và năng lực cần thiết để học tập, nghiên cứu và làm việc trong môi trường toàn cầu. Sinh viên theo học chương trình này sẽ được trang bị kiến thức toàn diện về kinh tế, xã hội, pháp luật nói chung và có kiến thức chuyên sâu, kỹ năng nghề nghiệp về thương mại xuyên biên giới, bao gồm xuất nhập khẩu, logistics và quản lý chuỗi cung ứng, đàm phán thương mại quốc tế, các quy định pháp luật thương mại quốc tế. Ngoài ra, chương trình còn nhấn mạnh đến kỹ năng phân tích thị trường quốc tế, xây dựng chiến lược kinh doanh quốc tế; có khả năng vận dụng các kiến thức, kỹ năng nhằm phân tích, giải quyết vấn đề, tham gia xây dựng chiến lược và thực hiện hoạt động kinh doanh trên thị trường quốc tế. Sinh viên tốt nghiệp có cơ hội làm việc tại các bộ phận có liên quan đến hoạt động thương mại quốc tế của các doanh nghiệp trong nước và quốc tế, các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ sở giáo dục và nghiên cứu.

#### - *Mục tiêu cụ thể:*

+ *Về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:* Chương trình cung cấp các kiến thức đa ngành, liên ngành kinh tế - kinh doanh; trang bị các kiến thức chuyên sâu và tiên tiến về chuyên ngành Thương mại quốc tế, phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam (Ban hành theo quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016).

Chương trình đào tạo người học thành một công dân có ý thức chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, tuân thủ các quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp và có thái độ nghiêm túc trong thực hiện nhiệm vụ, ý thức tổ chức kỷ luật lao động; tự giác, có trách nhiệm đối với công việc, có tác phong làm việc khoa học, thái độ làm việc đúng mực, có khả năng làm việc độc lập, tự chủ trong thực hiện nhiệm vụ.

+ *Về vị trí và nơi làm việc sau khi tốt nghiệp:* Cử nhân Thương mại quốc tế sau khi tốt nghiệp có đủ năng lực để đảm nhận vị trí chuyên viên tại các doanh nghiệp thương mại, sản xuất và đầu tư có hoạt động thương mại quốc tế; công chức, viên chức tại các bộ phận có liên quan đến quản lý thị trường và thương mại quốc tế ở các cơ quan quản lý nhà nước các cấp; giảng viên, nghiên cứu viên tại các cơ sở nghiên cứu và đào tạo, các viện nghiên cứu về lĩnh vực thương mại quốc tế.

+ *Về trình độ ngoại ngữ và tin học:* Cử nhân Thương mại quốc tế sau khi tốt nghiệp có đủ năng lực sử dụng tiếng Anh và tin học trong môi trường làm việc quốc tế, thích ứng với môi trường kinh doanh năng động, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

+ *Về khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:* Có khả năng tự học suốt đời để nâng cao tri thức và các kỹ năng cần thiết phục vụ công việc; học chuyển đổi sang các ngành đào tạo khác của trường; học ở các bậc học cao hơn tại các trường đại học trong nước cũng như các trường đại học uy tín trên thế giới.

## 2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

### 2.1. Yêu cầu về kiến thức

Sinh viên sau khi tốt nghiệp CTĐT Thương mại quốc tế (thuộc ngành Kinh doanh quốc tế) bậc đại học đạt chuẩn kiến thức giáo dục đại cương theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực Kinh doanh quốc tế; nắm vững những nguyên lý quy luật tự nhiên, xã hội; có đủ kiến thức về lý luận chính trị, kinh tế xã hội, kiến thức của ngành và chuyên ngành đào tạo bao gồm:

PLO1: Vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị, pháp luật; công nghệ thông tin và ngoại ngữ để giải quyết các vấn đề trong Thương mại quốc tế.

PLO2: Phân tích hành vi của các chủ thể liên quan trong nền kinh tế thị trường và ảnh hưởng của hoạt động thương mại quốc tế đến mỗi quốc gia.

PLO3: Phân tích các vấn đề, các tình huống Thương mại quốc tế trong thực tế.

PLO4: Phân tích các vấn đề Thương mại quốc tế trong các tổ chức, các doanh nghiệp, các tập đoàn đa quốc gia.

PLO5: Vận dụng các kiến thức bổ trợ trong tiếp cận và giải quyết các vấn đề chuyên môn thuộc chuyên ngành Thương mại quốc tế và có thể liên thông sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.

## **2.2. Yêu cầu về kỹ năng**

Sinh viên tốt nghiệp CTDT chuyên ngành Thương mại quốc tế (thuộc ngành Kinh doanh quốc tế) có kỹ năng chuyên nghiệp về Thương mại quốc tế ở các cấp độ khác nhau, từ thực hành tác nghiệp đến hoạch định chính sách, bao gồm:

PLO6: Có kỹ năng tham gia xây dựng chiến lược, chính sách và quản lý hoạt động Thương mại quốc tế của các tổ chức, các doanh nghiệp, tập đoàn đa quốc gia.

PLO7: Có kỹ năng tham gia xây dựng, thực hiện và kiểm soát các hoạt động Thương mại quốc tế như: kỹ năng nghiên cứu thị trường, kỹ năng giao dịch, soạn thảo hợp đồng và các văn bản chứng từ xuất nhập khẩu hàng hóa, kỹ năng lập chương trình vượt rào cản thuế quan và và các rào cản phi thuế khác trong xuất nhập khẩu hàng hóa.

PLO8: Có kỹ năng xây dựng, thực hiện và kiểm soát các hoạt động đầu tư quốc tế tại các tổ chức, các doanh nghiệp, tập đoàn đa quốc gia.

PLO9: Tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong lĩnh vực kinh tế; có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.

PLO10: Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, phản biện, khả năng tư duy giải quyết vấn đề; đưa ra kết luận chuyên môn và bảo vệ được quan điểm cá nhân; có thể lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.

PLO11: Có kỹ năng xây dựng và làm việc nhóm, có khả năng làm việc độc lập, tự chủ và tự chịu trách nhiệm cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ, thích ứng với những thay đổi của môi trường; hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định, có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyền tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp.

## **2.3. Yêu cầu về mức độ tự chủ và trách nhiệm**

PLO12: Tuân thủ các quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp và có thái độ nghiêm túc trong thực hiện nhiệm vụ, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp; tự giác, có trách nhiệm đối với công việc, có tác phong làm việc khoa học, thái độ làm việc đúng mực.

PLO13: Có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội

## **2.4. Yêu cầu về ngoại ngữ và tin học**

PLO14: Đạt chuẩn Tiếng Anh trình độ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Quy định chuẩn đầu ra Tiếng Anh đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại.

PLO15: Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định về yêu cầu chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đối với sinh viên trình độ đại học

của Trường Đại học Thương mại.

### **3. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp**

Sinh viên tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra chuyên ngành Thương mại quốc tế của Trường Đại học Thương mại có thể làm việc tại các bộ phận như sau:

#### **3.1 Làm việc phù hợp và tốt ở các bộ phận sau:**

- Chuyên viên quản trị chiến lược, lập chính sách và kế hoạch thực hiện các hoạt động thương mại quốc tế;
- Chuyên viên phát triển thị trường, tìm kiếm đối tác cho hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp;
- Chuyên viên quản trị tác nghiệp xuất, nhập khẩu (Lập phương án kinh doanh, giao dịch, đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện hợp đồng xuất, nhập khẩu);
- Chuyên viên xúc tiến thương mại, đầu tư xuất nhập khẩu;
- Chuyên viên quản trị chất lượng, phát triển sản phẩm, dịch vụ xuất nhập khẩu;
- Chuyên viên quản trị kênh và mạng lưới phân phối xuất, nhập khẩu;
- Chuyên viên quản trị logistic quốc tế;
- Chuyên viên quản trị tài chính quốc tế;
- Chuyên viên hải quan;
- Chuyên viên các văn phòng đại diện thương mại của nước ngoài tại Việt Nam, cơ quan ngoại giao, cơ quan thương mại của Việt Nam ở nước ngoài;
- Chuyên viên nghiên cứu, hoạch định chính sách Kinh doanh quốc tế tại các cơ quan quản lý Nhà nước;
- Giảng dạy, nghiên cứu tại các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu về lĩnh vực kinh doanh quốc tế;
- Có khả năng tự nghiên cứu chuyển đổi nhanh để làm việc được ở các bộ phận thuộc chức năng, quá trình quản trị kinh doanh khác (quản trị nhân lực, quản trị tác nghiệp, quản trị tài chính kinh doanh...) ở các doanh nghiệp.

#### **3.2. Các loại hình tổ chức và doanh nghiệp có khả năng và cơ hội làm việc phù hợp**

- Các loại hình doanh nghiệp thương mại, đầu tư và sở hữu trí tuệ có hoạt động Kinh doanh quốc tế;
- Các loại hình doanh nghiệp sản xuất- kinh doanh có hoạt động Kinh doanh quốc tế;
- Các bộ phận nghiên cứu, giảng dạy kinh doanh quốc tế ở các tổ chức kinh tế, tổ chức phi lợi nhuận, các viện nghiên cứu, các trường trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học;
- Các bộ phận có liên quan đến quản lý thị trường và Kinh doanh quốc tế ở các cơ quan quản lý nhà nước các cấp.

- CTDT ngành Kinh doanh quốc tế của trường The George Washington University, Deparment of International Business. ([Link truy cập](#))
- CTDT ngành Kinh doanh quốc tế của Liverpool University. ([Link truy cập](#))
- CTDT ngành Kinh doanh quốc tế của Central Michigan USA: International Business Maor. ([Link truy cập](#))
- CTDT ngành Kinh doanh quốc tế của Ohio University. ([Link truy cập](#))
- CTDT Global Business của University of Southern California, USA. ([Link truy cập](#))
- CTDT Kinh doanh quốc tế của University of Manchester, UK, ([Link truy cập](#))
- CTDT ngành Kinh doanh quốc tế của School of Professional studies, New York University, USA. ([Link truy cập](#))



**PGS, TS. Nguyễn Hoàng**

**TRƯỞNG KHOA**

**TS. Nguyễn Duy Đạt**